TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: **1577**/2017/QĐST-DS	*Quận 1, ngày 18 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1104/2017/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần C
Trụ sở: Đường K, Phường 5, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Xá Thị Bích H, sinh năm 1991; địa chỉ: Lầu 8, số 444A-446 đường Cách Mạng Tháng 8, Phường 11, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số 632/UQ-QLN.17 ngày 07/7/2017).

Bị đơn: Ông Lê Anh T, sinh năm 1969
Bà Mai Thị H, sinh năm 1972
Cùng địa chỉ: Đường Đ, phường L, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty Trách nhiệm hữu hạn A; Trụ sở: Đường Đ, phường L, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Lê Anh T, sinh năm 1969, địa chỉ: Đường Đ, phường L, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Anh T, bà Mai Thị H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C các khoản nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 10/8/2017 của Hợp đồng tín dụng trung – dài hạn số SGN.CN.61.310714/TT ngày 15/8/2014 là: 306.430.530 đồng (bao gồm: nợ gốc 283.503.133 đồng, lãi trong hạn 4.372.117 đồng, lãi quá hạn 18.555.280 đồng).

Phương thức và thời hạn trả: Trả trong thời hạn 12 tháng (kể từ tháng 9/2017 đến tháng 8/2018), mỗi tháng trả: 25.000.000 đồng, riêng tháng 8/2018 trả

31.430.530 đồng. Các bên thanh toán vào ngày 15 đến ngày 20 dương lịch hàng tháng.

Tiền lãi tiếp tục phát sinh trên số nợ gốc từ ngày 11/8/2017 theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nêu trên cho đến khi ông Lê Anh T, bà Mai Thị H trả hết nợ.

Trường hợp ông Lê Anh T, bà Mai Thị H không trả hoặc trả không đầy đủ số nợ nói trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần C có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là xe Toyota Fortuner V(4x2) biển số: 51A-939.18, số khung: RL4ZX69G5E9008475, số máy: 2TR7836831, chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007902 do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 14/8/2014 theo Hợp đồng thế chấp, máy móc, thiết bị vận tải số SGN.BĐCN.64.310714/TT ngày 15/8/2014 và Phụ lục Hợp đồng thế chấp/cầm cố ngày 26/8/2014 thuộc quyền sở hữu của ông Lê Anh T, bà Mai Thị H để thi hành án.

Trong trường hợp tài sản thế chấp không đủ để trả nợ thì Công ty Trách nhiệm hữu hạn A có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay cho ông Lê Anh T, bà Mai Thị H theo Giấy chứng thư bảo lãnh ký ngày 15/8/2014 cho đến khi trả dứt nợ.

Các bên thi hành dưới sự giám sát của cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Án phí dân sự sơ thẩm là: 7.660.763 (Bảy triệu sáu trăm sáu mươi sáu nghìn bảy trăm sáu mươi ba) đồng; ông Lê Anh T, bà Mai Thị H chịu 3.830.382 (Ba triệu tám trăm ba mươi nghìn ba trăm tám mươi hai) đồng; Ngân hàng Thương mại Cổ phần C chịu: 3.830.381 (Ba triệu tám trăm ba mươi nghìn ba trăm tám mươi mốt) đồng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 7.256.334 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0019649 ngày 01/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần C số tiền chênh lệch là: 3.425.953 (Ba triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm năm mươi ba) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền